

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 06/8/2021
V/v: Tranh chấp hôn nhân và
gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung- Thư ký Tòa án nhân huyện
Đông Hưng.

Ngày 06 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng
7 năm 2021; về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án
ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2021, giữa các
đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; Nơi đăng ký HKTT và
chỗ ở: Thôn Kim Châu 2, xã An Ch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2. **Bị đơn:** Anh Đinh Trọng Đ, sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: Thôn
An V, xã Mê L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở hiện nay: Tổ 20, khu
phố Mỹ Th, phường Mỹ X, thị xã Phú M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

(Nguyên đơn có mặt. Bị đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án;
nguyên đơn, chị Nguyễn Thị H trình bày:**

Chị và anh Đinh Trọng Đ tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND
xã Mê L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 10 tháng 3 năm 2011. Sau
kết hôn vợ chồng đưa nhau vào tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu sinh sống; vợ chồng chung
sống không có hạnh phúc, hay xảy ra va chạm cãi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn
do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau và không tìm

được tiếng nói chung. Tháng 11/2017 vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ tại xã An Ch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình sống ly thân với anh Đ, còn anh Đ ở lại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu làm ăn. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Chị và anh Đ có 02 con chung là Đinh Thị Thúy A, sinh ngày 15/02/2012 và Đinh Tiến Đ, sinh ngày 09/8/2017. Hiện cả 02 con đang sinh sống cùng chị. Ly hôn, chị xin được nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Chị và anh Đ không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

**** Tại bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn, anh Đinh Trọng Đ trình bày:***

Anh thống nhất về thời gian và quá trình kết hôn, thời gian mâu thuẫn và ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng như chị H khai. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc; chị H xin ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh và chị H đã thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giải quyết ly hôn cho anh và chị H.

Anh và chị H có 02 con chung như chị H khai. Ly hôn, anh đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và nhất trí với việc chị H không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh và chị H không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

Anh đã được nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình liên quan đến việc giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị H với anh. Do anh và chị H không còn tình cảm với nhau và do anh ở xa, công việc bận mải, dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp nên anh không về Tòa án để giải quyết ly hôn với chị H được. Anh làm đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải cho anh và chị H; anh xin được vắng mặt tại các phiên xét xử của Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định;

- Về tố tụng:

[1]. Anh Đăng và chị H có văn bản thỏa thuận yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Tòa án nơi chị H cư trú) giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa anh Đ và chị H. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Anh Đinh Trọng Đ có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ.

- Về nội dung:

[1]. Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Đ được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Chị H và anh Đ chung sống với nhau không có hạnh phúc và đã sống ly thân mỗi người ở một nơi từ tháng 11/2017. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau và không tìm được tiếng nói chung. Cả hai đều không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng; điều đó, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[2] Về con chung: Cả 02 con chung đang sinh sống ổn định cùng chị H, con lớn trên 07 tuổi có nguyện vọng được ở với chị H. Anh Đ cũng đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng các con. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, cần giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng cho con chung.

[3] Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đinh Trọng Đ.

2/. Về con chung: Xử giao con chung Đinh Thị Thúy A, sinh ngày 15/02/2012 và Đinh Tiến Đ, sinh ngày 09/8/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Đinh Trọng Đ cấp dưỡng cho con chung.

Anh Đinh Trọng Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; anh Đinh Trọng Đ và chị Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002800 ngày 05/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Đinh Trọng Đ vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã Mê L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung